

KẾ HOẠCH
Thực hiện các giải pháp giảm thiểu hụt về y tế
trong công tác giảm nghèo trên địa bàn xã Ba Dinh giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 3138/KH-SYT ngày 18/9/2026 của Sở Y tế thực hiện các giải pháp giảm thiểu hụt về y tế trong công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 18/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn xã Ba Dinh năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp giảm thiểu hụt về y tế trong công tác giảm nghèo trên địa bàn xã Ba Dinh giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp giảm thiểu hụt về y tế trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều; bảo đảm người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận các dịch vụ y tế thiết yếu và hưởng đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Giảm dần số hộ thiếu hụt các chỉ số thuộc chiều y tế, trọng tâm là bảo hiểm y tế và dinh dưỡng; góp phần cải thiện sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống và thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026–2030 và nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23/4/2026; tập trung giảm thiểu hụt đối với 02 chỉ số thuộc chiều y tế là bảo hiểm y tế và dinh dưỡng.

- Lồng ghép nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, đề án của ngành Y tế và các chương trình có liên quan; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tránh trùng lặp, dàn trải.

- Phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế xã, các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan; tăng cường theo dõi, kiểm tra, đánh giá, bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế thiết yếu của người dân, nhất là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, đối tượng yếu thế và người dân tại địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giảm dần số hộ thiếu hụt về bảo hiểm y tế và dinh dưỡng; góp phần cải thiện sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều bền vững trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận các dịch vụ y tế thiết yếu và hưởng đầy đủ chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách BHYT đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng theo quy định; giảm tối đa tình trạng đối tượng thuộc diện được hỗ trợ nhưng chưa có hoặc bị gián đoạn thẻ BHYT.

- Giảm dần số hộ thiếu hụt chỉ số dinh dưỡng; tăng cường phát hiện, quản lý, theo dõi và can thiệp đối với trẻ em dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng theo các tiêu chí của chuẩn nghèo đa chiều, ưu tiên trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp và quản lý nhà nước trong thực hiện giảm thiểu hụt về y tế

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về giảm nghèo đa chiều, bảo đảm an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; xác định việc giảm thiểu hụt về y tế là một trong những nhiệm vụ góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của xã.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị, cơ sở y tế trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; phân công rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp giữa ngành Y tế, cơ quan Bảo hiểm xã hội, UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện chính sách và khắc phục các chỉ số thiếu hụt về y tế.

- Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và danh sách hộ thiếu hụt các chỉ số dịch vụ xã hội cơ bản do UBND xã quản lý, tổ chức rà soát, xác định nhu cầu hỗ trợ, nguyên nhân thiếu hụt để triển khai các giải pháp phù hợp đối với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực y tế, trợ giúp xã hội; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tồn tại, hạn chế, bảo đảm chính sách được thực hiện đúng đối tượng, đúng quy định, công khai, minh bạch và hiệu quả.

2. Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, giảm thiểu hụt về bảo hiểm y tế

- Tổ chức hướng dẫn và thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách BHYT đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp rà soát, cập nhật, đối chiếu thường xuyên danh sách đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ mức đóng BHYT; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp chưa được cấp thẻ, chậm cấp thẻ, thông tin chưa chính xác hoặc bị gián đoạn quyền lợi BHYT.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thực hiện BHYT toàn dân; nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm tham gia BHYT, hạn chế phát sinh hộ thiếu hụt chỉ số BHYT.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Y tế, cơ quan Bảo hiểm xã hội và chính quyền địa phương trong quản lý đối tượng, chia sẻ, đối chiếu dữ liệu và giải quyết các khó khăn, vướng mắc; đồng thời nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT tại cơ sở, bảo đảm quyền lợi của người tham gia theo quy định.

3. Tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và giảm thiểu hụt về dinh dưỡng

- Triển khai đồng bộ các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước, trong và sau sinh; chăm sóc sức khỏe trẻ em, theo dõi tăng trưởng và tình trạng dinh dưỡng; tăng cường phát hiện sớm trẻ suy dinh dưỡng và trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng.

- Căn cứ danh sách hộ thiếu hụt về dinh dưỡng do rà soát, phối hợp xác định, quản lý và theo dõi trẻ em bị suy dinh dưỡng theo tiêu chí của chuẩn nghèo đa chiều; tổ chức tư vấn, can thiệp phù hợp, ưu tiên trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, hoạt động cải thiện dinh dưỡng; tăng cường tư vấn thực hành dinh dưỡng hợp lý, nuôi con bằng sữa mẹ, chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời và chế độ dinh dưỡng phù hợp với từng nhóm tuổi.

- Lồng ghép hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng với chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe ban đầu và các chương trình, dự án có liên quan; ưu tiên nguồn lực và hoạt động can thiệp tại địa bàn có tỷ lệ suy dinh dưỡng cao.

4. Các nhiệm vụ hỗ trợ, lồng ghép

a) củng cố y tế cơ sở, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế

Rà soát, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực y tế cơ sở; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe ban đầu, chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện các tiêu chí về y tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026–2030; ưu tiên địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Phấn đấu 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận các dịch vụ y tế thiết yếu và hưởng đầy đủ chính sách hỗ trợ theo quy định.

b) Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ khẩn cấp

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên, hỗ trợ khẩn cấp đối với đối tượng yếu thế, hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động và các đối tượng theo quy định; phối hợp rà soát, hỗ trợ các trường hợp gặp rủi ro, góp phần ổn định đời sống, hạn chế phát sinh nghèo, tái nghèo.

c) Truyền thông, chăm sóc sức khỏe và phòng ngừa rủi ro

Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sử dụng dịch vụ y tế; phát hiện sớm, quản lý, điều trị bệnh, tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng khó khăn tiếp cận kịp thời dịch vụ y tế và các chính sách hỗ trợ, góp phần giảm gánh nặng chi phí y tế, hạn chế phát sinh nghèo, tái nghèo.

5. Huy động, lồng ghép nguồn lực

Lồng ghép, sử dụng hiệu quả nguồn lực của các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án và các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

6. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá

Phối hợp rà soát, cập nhật tình hình và kết quả khắc phục thiếu hụt về y tế; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án có liên quan; Quỹ BHYT và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ có cùng mục tiêu; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là đầu mối trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ giảm thiểu hụt về y tế; tham mưu, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị.

- Theo dõi, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo quy định đối với đối tượng yếu thế, hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, phòng, chống suy dinh dưỡng, y tế cơ sở và các nhiệm vụ chuyên môn khác có liên quan; kịp thời đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, tồn tại trong quá trình triển khai.

- Phối hợp với cơ quan BHXH thực hiện các nội dung: Cấp, gia hạn thẻ BHYT kịp thời và bảo đảm quyền lợi của người tham gia theo quy định, đối chiếu số liệu người tham gia; kịp thời phản hồi các trường hợp thiếu, sai thông tin cá nhân, không cấp được thẻ làm ảnh hưởng đến quyền lợi BHYT của người tham gia.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chiều thiếu hụt về y tế theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh, quản lý sức khỏe, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, theo dõi tình trạng dinh dưỡng và các nhiệm vụ chuyên môn theo quy định; rà soát nhu cầu cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện hoạt động của Trạm Y tế, ưu tiên các nhu cầu cấp thiết.

- Phối hợp rà soát người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chưa có hoặc bị gián đoạn BHYT; trẻ em thuộc hộ thiếu hụt chỉ số dinh dưỡng và các đối tượng cần hỗ trợ; tổ chức quản lý, theo dõi, tư vấn, can thiệp hoặc đề xuất hỗ trợ theo thẩm quyền.

- Thực hiện truyền thông, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả theo hướng dẫn.

3. Phòng Kinh tế

- Cung cấp danh sách, số liệu các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thiếu hụt về y tế cho các cơ quan chuyên môn y tế để có các giải pháp khắc phục nhằm giảm tỷ lệ hộ thiếu hụt về y tế trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo khả năng ngân sách và quy định hiện hành.

- Hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện BHYT, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách giảm nghèo, chính sách y tế và hỗ trợ các trường hợp khó khăn theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Trưởng các thôn

- Phối hợp rà soát, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các trường hợp còn thiếu hụt BHYT, dinh dưỡng trên địa bàn thôn; cung cấp thông tin kịp thời cho UBND xã.

- Tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT, thực hiện chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý; phối hợp đưa trẻ em có nguy cơ suy dinh dưỡng đến Trạm Y tế để được theo dõi, tư vấn.

- Phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ và phản ánh kịp thời các trường hợp khó khăn, rủi ro có nguy cơ phát sinh nghèo, tái nghèo.

Trên đây là kế hoạch thực hiện các giải pháp giảm thiểu hụt về y tế trong công tác giảm nghèo trên địa bàn xã Ba Đình giai đoạn 2026 - 2030, đề nghị các phòng, cơ quan, đơn vị, thôn theo nhiệm vụ được giao khẩn trương triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét điều chỉnh phù hợp./. *Stp*

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH(ptyt).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nhung